

Bản án số: 27/2025/HS-PT

Ngày: 26/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hữu;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Dũ;

Ông Nguyễn Văn Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Bích Trâm - Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 26/3/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 09/2025/TLPT-HS ngày 06/02/2025 đối với bị cáo Nguyễn Văn L do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2024/HS-ST ngày 31/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn L; Sinh ngày 01/01/1975; Nơi sinh: Huyện P, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện P, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L1 và bà Nguyễn Thị C; Bị cáo có vợ tên Bùi Thị Mỹ X, sinh năm 1980 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án: Ngày 18/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang xử phạt 02 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo với thời hạn thử thách là 04 năm tính từ ngày tuyên án là ngày 18/9/2020 (Bị cáo chưa được xóa án tích); Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/10/2024 cho đến nay. (có mặt)

- Những người dưới đây không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Huỳnh Thanh T, Dương Huỳnh L2, Nguyễn Văn Q, Đinh Văn N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L đang chấp hành hình phạt 02 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/9/2020 về tội “Tổ chức đánh bạc” theo Bản án số 47/2020/HS-ST ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Trong thời gian thử thách, L lại thực hiện hành vi đánh bạc, cụ thể như sau:

Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 04/5/2024, ông Đinh Văn N đi bộ một mình từ nhà ông N đến nhà ông Nguyễn Văn Ú thuộc ấp H, xã X, huyện K để chơi lắc tài xỉu ăn thua bằng tiền, khi đi thì ông N có mang theo số tiền 120.000 đồng và 01 bộ tài xỉu gồm 01 chén bằng sứ, 03 hột xí ngầu, 01 nắp nhựa màu xanh có quần băng keo màu đen. Khi đến nhà ông Ú, ông N đi ra vườn cây vú sữa phía sau nhà ông Ú và đi lại bụi chuối cặp bên lấy tám bạc tài xỉu có sẵn ra và trải trên nền đất để chơi lắc tài xỉu ăn thua bằng tiền, mỗi bàn người chơi đặt nhỏ nhất là 10.000 đồng, lớn nhất là 20.000 đồng, ông N làm cái lắc được 03 bàn thì thấy mệt nên giao lại bộ tài xỉu và số tiền khoảng từ 60.000 đồng đến 100.000 đồng (ông N không nhớ chính xác là bao nhiêu tiền) cho L làm cái lắc tài xỉu, giữa ông N và L có giao kèo là khi nào chơi thua hết tiền rồi nghỉ, còn nếu thắng thì ông N cho tiền L để uống cà phê. Sau đó, L là người làm cái lắc tài xỉu, mỗi bàn người chơi đặt số tiền từ 20.000 đồng đến 30.000 đồng, những người tham gia đặt gồm có ông Dương Huỳnh L2, ông Huỳnh Thanh T và ông Nguyễn Văn Q, L lắc tài xỉu khoảng 04 đến 05 bàn thì lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện và lập biên bản mời về cơ quan làm rõ.

Hình thức ăn thua như sau: Khi để 03 hột xí ngầu vào đĩa, đóng nắp nhựa lại và lắc đĩa, khi mở nắp ra thì điểm số nút trên mỗi mặt xí ngầu lật ngửa lên trên và cộng lại để tính lớn hay nhỏ (tài hay xỉu), tính bên nhỏ (xỉu) là số nút cộng lại dao động từ 01 đến 10, còn tính bên lớn (tài) là số nút cộng lại dao động từ 11 đến 18. Nếu như người chơi đặt cược số tiền là 20.000 đồng cho bên lớn mà nhà cái (người lắc tài xỉu) lắc ra số nút cộng lại là lớn (tài) thì người chơi sẽ thắng số tiền là 20.000 đồng, ngược lại nếu số nút cộng lại là nhỏ (xỉu) thì nhà cái (người lắc tài xỉu) sẽ thắng số tiền là 20.000 đồng. Sòng lắc tài xỉu được đặt cược của mỗi người chơi từ 20.000 đồng đến 30.000 đồng.

Khi kiểm tra, Công an đã thu giữ trên người L số tiền 15.029.000 đồng nhưng L không sử dụng số tiền này để đánh bạc; ông N đem theo số tiền 120.000 đồng để đánh bạc; ông T đem theo số tiền 290.000 đồng để đánh bạc và thua hết 70.000 đồng còn lại 220.000 đồng đang cầm trên tay, Công an còn thu giữ trên người của ông T số tiền 1.711.000 đồng nhưng ông T không sử dụng số tiền này để đánh bạc; ông Q không đem theo tiền để đánh bạc mà sử dụng tiền để đánh bạc của ông T1 để đặt tài xỉu giúp cho ông T; ông L2 đem theo số tiền 85.000 đồng để đánh bạc và thua hết 80.000 đồng, còn lại 5.000 đồng bị tạm giữ

là số tiền dành để mua nước uống. Tổng số tiền được xác định dùng để đánh bạc là 490.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2024/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38, khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 7 Điều 7 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 14/5/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 08 (tám) tháng tù, tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm tù của Bản án số 47/2020/HS-ST ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 02 (hai) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam trong vụ án trước từ ngày 08/01/2020-04/6/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

* Ngày 07/01/2025, bị cáo Nguyễn Văn L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc phạt tiền là hình phạt chính.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Văn L giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc phạt tiền là hình phạt chính.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị áp dụng Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) không chấp nhận tòa bộ kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn L lập ngày 07/01/2025 và nộp cho Tòa án nhân dân huyện Kế Sách vào ngày 08/01/2025 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định của các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn L

về việc xin giảm hình phạt hoặc phạt tiền là hình phạt chính theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn L như sau: Vào ngày 04/5/2024, tại vườn vú sữa phía sau nhà ông Nguyễn Văn Ú thuộc ấp H, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo Nguyễn Văn L, ông Huỳnh Thanh T, ông Dương Huỳnh L2, ông Nguyễn Văn Q và ông Đinh Văn N cùng nhau đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền theo hình thức chơi lắc tài xỉu, mỗi ván cược ăn thua từ 10.000 - 20.000 đồng với tổng số tiền được xác định được dùng để đánh bạc là 490.000 đồng. Lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn L, Hội đồng xét xử nhận thấy: Xét khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo hiện nay còn nuôi 02 con nhỏ sinh năm 2013 và 2018 được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 08 (tám) tháng tù là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4] Xét kháng cáo xin phạt tiền là hình phạt chính của bị cáo Nguyễn Văn L: Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn L đã bị xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo về hành vi Tổ chức đánh bạc, nhưng vẫn tiếp tục phạm tội đánh bạc ăn thua bằng tiền. Do đó, việc xử phạt bị cáo bằng hình phạt tiền là chưa đủ tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo mà cần phải xử bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn tại cơ sở giam giữ, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định thì mới đủ răn đe đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin được phạt tiền của bị cáo Nguyễn Văn L.

[5] Lời đề nghị của Kiểm sát viên căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo L là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Kháng cáo của bị cáo L là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

[7] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn L về việc xin giảm hình phạt hoặc phạt tiền là hình phạt chính.

Giữ nguyên phần quyết định hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn L của Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2024/HS-ST ngày 31/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38, khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 7 Điều 7 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 14/5/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 08 (tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”, tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm tù của Bản án số 47/2020/HS-ST ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 02 (hai) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam trong vụ án trước từ ngày 08/01/2020-04/6/2020.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử buộc các bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Các phần khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1-TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01);
- TAND huyện Kế Sách (02);
- VKSND huyện Kế Sách (01);
- Chi cục THADS huyện Kế Sách (01);
- Công an xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang (01);
- Bị cáo (01);
- CQĐT-Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS-Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Lưu HSVA, THS (04).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Hữu